

TRƯỜNG THCS LONG BIÊN
TỔ TỰ NHIÊN

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA KỲ II
NĂM HỌC 2022-2023
MÔN: CÔNG NGHỆ 6

I. NỘI DUNG KIẾN THỨC CẦN ÔN TẬP:

1. Phạm vi ôn tập: Bài 7,8,9.

2. Một số câu hỏi trọng tâm:

Câu hỏi định hướng các nội dung lý thuyết trọng tâm cần ôn tập

Câu hỏi định hướng nội dung lý thuyết trọng tâm cần ôn tập:

- Vai trò của trang phục, một số loại trang phục

- Đặc điểm của trang phục

- Một số loại vải thông dụng để may trang phục

- Sử dụng và bảo quản trang phục.

Câu hỏi vận dụng nâng cao, mở rộng:

- Giải thích được các cách phối hợp trang phục phù hợp với đặc điểm người mặc.

- Hiểu được các kí hiệu giặt là, đề xuất phương án bảo quản trang phục trong gia đình.

- Biết các phong cách thời trang của các thành viên trong gia đình.

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP MINH HỌA:

A. Bài tập trắc nghiệm:

Câu 1: Trang phục bao gồm:

A. Quần, áo.

B. Giày, dép.

C. Khăn quàng, mũ .

D. Quần áo, giày, dép, mũ, khăn quàng ...

Câu 2: Vai trò của trang phục :

A. Che chở, bảo vệ cơ thể con người

B. Tạo nên vẻ đẹp cho con người.

C. Che chở cơ thể con người.

D. Che chở, bảo vệ cơ thể con người khỏi tác động của thời tiết, môi trường và làm tôn lên vẻ đẹp của con người.

Câu 3 : Phân loại trang phục

A. Trang phục nam

B. Trang phục nữ.

C. 2 loại.

D. Nhiều loại

Câu 4 : Phân loại trang phục theo thời tiết:

A. Trang phục mùa nóng.



B. Trang phục mùa lạnh.

C. Trang phục ở nhà.

D. Trang phục mùa nóng, trang phục mùa lạnh.

Câu 5 : Trang phục trẻ em, là phân loại trang phục dựa vào :

A. Giới tính.

B. Lứa tuổi.

C. Thời tiết.

D. Công dụng.



Câu 6 : Trang phục dùng trong :

A. Trang phục mặc thường ngày.

B. Trang phục thể thao.

C. Trang phục lễ hội.

D. Đồng phục.

Câu 7 : Vải được chia làm :

A. 2 loại

B. 3 loại.

C. 4 loại

D. 5 loại.

Câu 8 : Vải sợi bông là vải :

A. Vải sợi thiên nhiên.

B. Vải sợi hóa học.

C. Vải sợi nhân tạo

D. Vải sợi tổng hợp

Câu 9 : Tính chất của vải sợi nhân tạo gồm :

A. Độ hút ẩm cao, mặc thoáng mát, ít nhàu.

B. Độ hút ẩm cao, mặc thoáng mát, dễ nhàu.

C. Độ hút ẩm thấp.

D. Ít nhàu, bền đẹp.

Câu 10 : Ưu điểm của vải sợi pha :

A. Bền đẹp, ít nhàu, mặc thoáng mát.

B. Độ hút ẩm thấp, mặc không thoáng mát.

C. Độ hút ẩm cao

D. Mặc thoáng mát, dễ nhàu

Câu 11 : Quy trình bảo quản trang phục :

A. Làm sạch, làm khô.

B. Làm khô, làm phẳng.

- C. Làm khô, làm sạch, làm phẳng.
- D. Làm sạch, làm khô, làm phẳng và cất giữ.

Câu 12 : Có mấy cách làm khô quần áo ?

- A. một cách.
- B. hai cách.
- C. ba cách.
- D. bốn cách.

Câu 13 : Các phong cách thời trang :

- A. Phong cách cổ điển.
- B. Phong cách thể thao.
- C. Phong cách dân gian.
- D. Phong cách cổ điển, thể thao, dân gian, lãng mạn.

Câu 14: Thời trang là

- A. những kiểu trang phục được sử dụng phổ biến.
- B. những kiểu trang phục được sử dụng trong khoảng thời gian nhất định.
- C. những kiểu trang phục được sử dụng phổ biến trong xã hội vào một khoảng thời gian nhất định.
- D. những kiểu thời trang dựa vào kiểu dáng, chất liệu vải.

Câu 15: Thời trang thay đổi do ảnh hưởng của các yếu tố như:

- A. văn hóa, xã hội, kinh tế, sự phát triển của khoa học và công nghệ
- B. xã hội.
- C. kinh tế.
- D. sự phát triển của khoa học và công nghệ.

Câu 16: Các cách làm sạch quần áo:

- A. Giặt ướt.
- B. Giặt khô.
- C. Phơi khô.
- D. Giặt ướt, giặt khô.

Câu 17: Cách phối hợp trang phục:

- A. Phối hợp về họa tiết, phối hợp về màu sắc.
- B. Phối hợp về họa tiết.
- C. Phối hợp về màu sắc.
- D. Phối hợp với các loại kiểu dáng.

Câu 18: Trong trang phục màu nào có thể kết hợp với các màu bất kì?

- A. Màu trắng.
- B. Màu đen.
- C. Màu đỏ.
- D. màu trắng và màu đen.

Câu 19: Các đặc điểm trong trang phục:

- A. Chất liệu vải.



- B. Kiểu dáng, màu sắc.
 C. Chất liệu vải, kiểu dáng, màu sắc, đường nét, họa tiết.
 D. Chất liệu vải, đường nét, họa tiết.

Câu 20: Trang phục tạo cảm giác béo ra và thấp xuống:

- A. Vải cứng, dày dặn, kiểu thùng, tay bèo.
 B. Vải mềm mỏng, mịn.
 C. Vừa sát cơ thể.
 D. Màu tối, sẫm, kẻ dọc, hoa nhỏ.

B. Bài tập tự luận :

Câu 1 : Trang phục có vai trò như thế nào trong đời sống con người ?

Câu 2: Trang phục là gì? Phân loại trang phục, đặc điểm của trang phục ?

Câu 3 : Nêu một số các loại vải thông dụng để may trang phục.

Câu 4: Lựa chọn trang phục có thể dựa trên những tiêu chí nào ?

Câu 5: Thời trang là gì ? Hãy lựa chọn phong cách thời trang em yêu thích và giải thích tại sao ?

Câu 6 : Nêu cách lựa chọn trang phục phù hợp với vóc dáng người mặc..

Câu 7 : Nêu cách sử dụng , bảo quản trang phục ?

Câu hỏi vận dụng, nâng cao, mở rộng

Câu 8: Kể tên một số loại trang phục thường mặc của em và tìm hiểu một số loại vải để may trang phục đó. Với thời tiết mùa hè, em sẽ chọn quần áo làm từ loại vải nào ?

Câu 9: Nêu các bước giặt quần áo bằng tay ?.

Câu 10: Hãy mô tả cách bố trí, sắp xếp tủ quần áo của gia đình sao cho hợp lí, ngăn nắp, gọn gàng.

Long Biên, ngày 14 tháng 02 năm 2023

NGƯỜI LẬP ĐỀ CƯƠNG

NHÓM TRƯỞNG

KT HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Thắm Thị Minh Phương

Thắm Thị Minh Phương Cao Thị Phương Anh